

Số: 114/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ
Trường Đại học Dược Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);

Căn cứ Quyết định số 3231/QĐ-BGDĐT ngày 21/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc gia hạn hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 01/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ, Trường Đại học Dược Hà Nội ngày 29/11/2025;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 61 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ, Trường Đại học Dược Hà Nội ngày 29/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ, Trường Đại học Dược Hà Nội ngày 29/11/2025;

học Dược Hà Nội. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 50 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 100,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục I).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Dược Hà Nội thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ cho giai đoạn 5 năm tiếp theo dựa trên các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và các khuyến nghị ở Phụ lục II.

Điều 3. Đối chiếu với Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ, Trường Đại học Dược Hà Nội đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ, Trường Đại học Dược Hà Nội. *h*

Nơi nhận:

- Trường ĐH Dược Hà Nội;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Văn phòng (công khai cổng thông tin);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Quỳnh Lam



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH TỔ CHỨC QUẢN LÝ DỰC TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐKĐCLGD ngày 01 tháng 12 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn				Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.1	4	4,33	3	100,00	Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.2	5				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.4	5			
Tiêu chuẩn 2					Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.1	4	4,33	3	100,00	Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100,00
Tiêu chí 2.2	5				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chuẩn 3		4,33	3	100,00	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chí 3.3	5				Tiêu chuẩn 9		4,20	5	100,00
Tiêu chuẩn 4		4,67	3	100,00	Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.2	5				Tiêu chí 9.3	5			
Tiêu chí 4.3	5				Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chuẩn 5		4,20	5	100,00	Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chuẩn 10		4,50	6	100,00
Tiêu chí 5.2	5				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.3	4				Tiêu chí 10.2	5			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chuẩn 6		4,57	7	100,00	Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.1	5				Tiêu chí 10.6	5			
Tiêu chí 6.2	5				Tiêu chuẩn 11		4,40	5	100,00
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.5	5				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.4	5			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.5	5			
Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100,00	Đánh giá chung		4,36	50	100,00

H₂

Phụ lục II

KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TỔ CHỨC QUẢN LÝ DỰNG TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

*(Kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐKĐCLGD ngày 01 tháng 12 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

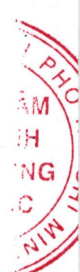
Hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Dược Hà Nội được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá thành lập theo Quyết định số 1184/QĐ-DHN ngày 28/10/2024 và dựa trên kế hoạch số 617/KH-DHN ngày 01/11/2024.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ, Trường Đại học Dược Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 208/QĐ-TTKĐ ngày 15/10/2025.

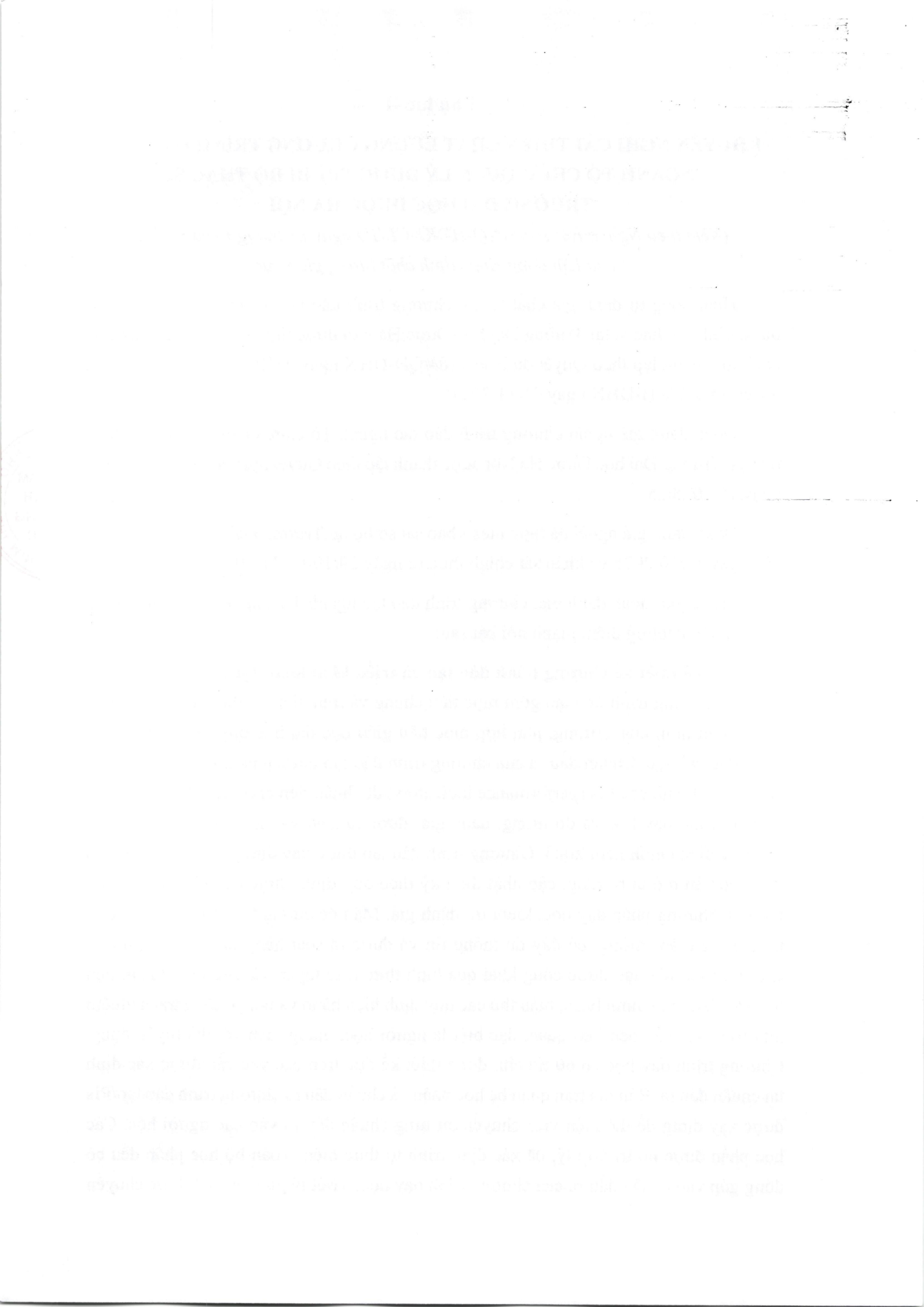
Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Dược Hà Nội vào ngày 18/10/2025 và khảo sát chính thức từ ngày 29/10-01/11/2025.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý dược trình độ thạc sĩ có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu của chương trình đào tạo gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường, phù hợp mục tiêu giáo dục đại học quy định trong Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được phát biểu rõ ràng, được cụ thể hóa thành các PIs (performance indicators) để thuận tiện cho việc chuyển tải vào chương trình dạy học và đo lường, đánh giá; được rà soát và ban hành mới vào năm 2021 và điều chỉnh năm 2023. Chương trình đào tạo được xây dựng đảm bảo tính toàn diện, có bản mô tả rõ ràng, cập nhật định kỳ theo quy định, được cập nhật về chuyên môn và phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Mẫu đề cương học phần được thống nhất trong toàn trường, có đầy đủ thông tin và được rà soát hàng năm. Thông tin về chương trình đào tạo được công khai qua hình thức trực tuyến và trực tiếp, thuận tiện tra cứu, đảm bảo minh bạch, tuân thủ các quy định hiện hành và tăng cường trách nhiệm giải trình với các bên liên quan, đặc biệt là người học, giảng viên và nhà tuyển dụng. Chương trình dạy học có 60 tín chỉ, được thiết kế dựa trên các yêu cầu được xác định tại chuẩn đầu ra. Bản ma trận quan hệ học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo/PIs được xây dựng để thể hiện việc chuyển tải từng chuẩn đầu ra vào các người học. Các học phần được bố trí hợp lý, đã xác định trình tự thực hiện. Toàn bộ học phần đều có đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình dạy học. Triết lý giáo dục đã được chuyển



Handwritten signature



tải thông qua tinh thần nghiên cứu sáng tạo, thực tiễn và phục vụ cộng đồng. Các hoạt động dạy học đa dạng được thiết kế và triển khai, nhìn chung phù hợp để người học đạt dựa trên chuẩn đầu ra, giúp cung cấp đủ kiến thức, kỹ năng làm nền tảng nâng cao năng lực độc lập giải quyết vấn đề tổ chức và quản lý tại đơn vị thực tế. Giảng viên được tập huấn về thiết kế phương pháp dạy học dựa trên chuẩn đầu ra. Người học được tạo điều kiện nghiên cứu khoa học cùng với giảng viên, công bố khoa học, tham dự hội thảo, hội nghị chuyên môn. Trường có quy định về công tác đánh giá kết quả học tập cụ thể về các hình thức lượng giá, thời gian thi, thời gian công bố và quy định phản hồi, khiếu nại, quy định đo lường đánh giá mức đạt chuẩn đầu ra, hướng dẫn xây dựng rubrics, quy trình ra đề, tổ chức thi, chấm thi. Các quy định thi, kiểm tra đánh giá được rà soát, điều chỉnh vào các năm 2022, 2023; người học được cung cấp thông tin về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi, phúc khảo và các nội dung liên quan đến kiểm tra đánh giá kết quả học tập. Các phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng được sử dụng đối với đánh giá quá trình, hướng đến việc đạt chuẩn đầu ra; Khoa đã ban đầu triển khai đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

- **Về nguồn lực:** Các chỉ tiêu quy hoạch đội ngũ giảng viên trong kế hoạch chiến lược phát triển dài hạn và trung hạn (5 năm) của Trường được xác định dựa trên phân tích đầy đủ yếu tố thực trạng và phát triển quy mô đào tạo, xu thế tương lai. Tỷ lệ giảng viên có học vị đủ về số lượng để đảm nhiệm công tác giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học theo yêu cầu của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Trường đã ban hành quy định, quy trình và triển khai quản lý và phát triển đội ngũ, từ khâu quy hoạch, tuyển dụng, đánh giá năng lực theo KPIs, đào tạo bồi dưỡng đến quản trị hiệu suất công việc. Công tác đào tạo bồi dưỡng được thực hiện theo kế hoạch, dựa trên nhu cầu của đội ngũ giảng viên, đáp ứng tốt cho việc triển khai chương trình đào tạo. Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo có năng lực nghiên cứu khoa học, thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu các cấp và công bố quốc tế. Giảng viên hài lòng đối với các chính sách quản lý, môi trường làm việc và cơ hội phát triển bản thân, góp phần tạo sự ổn định và gắn kết của đội ngũ. Các tiêu chí tuyển dụng, lựa chọn nhân viên được xác định cụ thể căn cứ trên mô tả trong Đề án vị trí việc làm. Việc đánh giá năng lực nhân viên được triển khai lồng ghép trong hoạt động đánh giá công việc thông qua đánh giá nội bộ hằng tháng của từng đơn vị và đánh giá, xếp loại cuối năm. Việc học tập của nhân viên được giám sát chặt chẽ theo các quy định của Trường. Nhân viên hài lòng với phương thức quản trị theo kết quả công việc, với việc xét thi đua khen thưởng do Trường triển khai. Chính sách, tiêu chí, quy trình tuyển sinh rõ ràng, được quy định trong Đề án tuyển sinh sau đại học, Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, được điều chỉnh, cập nhật hằng năm. Phòng Quản lý đào tạo phối hợp Phòng Công tác Học viên, Sinh

viên – Y tế giám sát tiến độ học tập của người học; Khoa phối hợp để hỗ trợ, tư vấn cho người học về vấn đề học thuật. Người học được tạo điều kiện tham gia các hoạt động ngoại khóa tổ chức chung toàn trường, tham gia các hoạt động sinh hoạt học thuật nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học và chuyên môn thông qua Hội nghị Khoa học Tuổi trẻ của Trường, trao đổi học thuật trong các nhóm nghiên cứu... Hằng năm, Trường tổ chức khảo sát ý kiến của người học tốt nghiệp về chất lượng dịch vụ hỗ trợ người học. Trường có hệ thống cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của chương trình đào tạo. Hệ thống phòng học lý thuyết được trang bị đầy đủ các phương tiện giảng dạy cần thiết. Hệ thống phòng thực hành thuộc Khoa Quản lý và Kinh tế được trang bị nhiều trang thiết bị hiện đại, phù hợp với yêu cầu đào tạo kỹ năng thực hành và nghiên cứu chuyên sâu. Hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản với mạng LAN, wifi, hệ thống máy chủ, website, email và các phần mềm quản lý thiết yếu cũng được duy trì. Công tác quản lý, sử dụng, bảo trì, sửa chữa cơ sở vật chất và trang thiết bị được thực hiện theo các quy trình đã ban hành. Trường chú trọng đến công tác đảm bảo môi trường học tập, nghiên cứu an toàn, thể hiện qua việc triển khai các biện pháp phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động trong phòng thí nghiệm (nội quy, trang bị bảo hộ, xử lý hóa chất, tập huấn...) và đảm bảo an ninh trật tự. Người học đánh giá cao về môi trường an toàn, vệ sinh và an ninh. Tầm nhìn chiến lược về đầu tư cơ sở vật chất cũng được thể hiện rõ qua dự án xây dựng cơ sở mới hiện đại tại Bắc Ninh.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Trường có quy định, quy trình về việc lấy ý kiến các bên liên quan khi xây dựng chương trình đào tạo và thiết kế chương trình dạy học, về đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của người học; về hướng dẫn lựa chọn phương pháp dạy học đáp ứng với chuẩn đầu ra; về đảm bảo chất lượng bên trong; về xây dựng, thẩm định, ban hành và rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo với đầy đủ biểu mẫu. Việc rà soát, đánh giá quá trình dạy và học của chương trình đào tạo nhằm đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra được thể hiện rõ trong quy trình rà soát định kỳ các chương trình đào tạo của Trường. Trường tạo điều kiện để giảng viên và người học tham gia nghiên cứu khoa học và chuyển tải các kết quả nghiên cứu khoa học có tính ứng dụng vào nội dung giảng dạy và học tập. Các kết quả nghiên cứu khoa học được lồng ghép vào hoạt động giảng dạy, cập nhật nội dung chuyên môn mới trong các học phần. Trường có quy trình khảo sát các bên liên quan để thu thập ý kiến thông qua các kênh khảo sát thường niên nhằm đánh giá định kỳ chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích. Thông qua kết quả khảo sát các bên liên quan, hoạt động cải tiến được thực hiện và được người học, giảng viên đánh giá tích cực. Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí chủ động phân tích đề xuất của các đơn vị và thường xuyên đánh giá và cải tiến phương thức tổ chức khảo sát. Dữ liệu về



1/2

kết quả đào tạo bao gồm số liệu về tốt nghiệp, thôi học, thời gian tốt nghiệp trung bình theo từng năm học được quản lý, giám sát. Trường và Khoa có các hoạt động hỗ trợ người học có việc làm và có việc làm đúng ngành đào tạo như tổ chức ngày hội việc làm, tọa đàm với doanh nghiệp, trải nghiệm thực tiễn, tư vấn trực tiếp. Người học được hỗ trợ, khuyến khích trong triển khai đề tài nghiên cứu khoa học với giảng viên, viết bài báo, tham gia các hội thảo và cuộc thi khoa học. Trong giai đoạn đánh giá, ngành Tổ chức quản lý được có 78 người học tham gia nghiên cứu khoa học, thực hiện 51 đề tài nghiên cứu, công bố 42 bài báo khoa học trong nước (bao gồm đề tài luận văn thạc sĩ). Trường có quy trình và thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan, kết quả khảo sát được gửi đến các cá nhân đơn vị, liên quan; được đưa vào kế hoạch cải tiến chất lượng hằng năm của Trường và thực hiện.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Tổ chức quản lý được trình độ thạc sĩ như sau:

1. Thể hiện rõ sự kết nối với thành tố “hỗ trợ khởi nghiệp theo hướng hội nhập quốc tế” giữa mục tiêu chương trình đào tạo với tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi đã công bố của Trường. Thể hiện rõ định hướng đào tạo trong mục tiêu chương trình đào tạo. Chuẩn hóa công tác thu thập, phân tích, sử dụng ý kiến bên liên quan và lý do điều chỉnh mục tiêu, chuẩn đầu ra, chương trình dạy học trong điều chỉnh và thẩm định.
2. Đa dạng hình thức phổ biến bản mô tả chương trình đào tạo, học phần đến các bên liên quan.
3. Đảm bảo tất cả CLOs đều đóng góp vào PLOs (PIs). Tăng cường các kỹ năng mềm như kỹ năng quản lý, lãnh đạo, đấu thầu mua sắm, xu hướng công nghệ số, AI, tăng cường năng lực ngoại ngữ cho người học trong chương trình dạy học. Thể hiện rõ việc sử dụng kết quả đối sánh, thu thập ý kiến của bên liên quan, đặc biệt là nhà tuyển dụng, trong việc thiết kế, điều chỉnh chương trình dạy học.
4. Có văn bản diễn giải/hướng dẫn cụ thể để chuyển tải các thành tố của triết lý giáo dục vào chuẩn đầu ra, chương trình dạy học, hoạt động dạy và học, kiểm tra đánh giá cũng như các hoạt động hỗ trợ người học một cách có hệ thống. Bổ sung các công cụ đánh giá hiệu quả các hoạt động dạy học kỹ năng mềm, năng lực tự học và học tập suốt đời. Triển khai hoạt động dạy và học trên hệ thống LMS một cách hiệu quả.
5. Xây dựng và triển khai quy trình nhất quán về cải tiến phương pháp và tiêu chí đánh giá kết quả học tập của học phần và chương trình đào tạo dựa trên kết quả rà soát, đánh giá công tác đánh giá kết quả học tập, kết quả đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo. Triển khai đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra của tất cả các học phần. Xây dựng quy định và triển khai có hệ thống việc kiểm tra

HÀNG
NG T
M Đ
T L
O D

Ng

trùng lặp đối với các bài thi tiểu luận và luận văn/đồ án, đặc biệt là việc sử dụng AI. Rà soát đối sánh các rubrics đánh giá đã thiết kế ở đề cương học phần với kết quả điểm các học phần của người học để có cái tiến điều chỉnh phù hợp nhằm tăng độ giá trị và độ tin cậy của kết quả đánh giá. Đánh giá độ giá trị và độ tin cậy của đề thi tự luận cho tất cả học phần. Xem xét phương thức cung cấp đáp án bài thi cuối kỳ, hướng dẫn phản hồi chi tiết đi kèm điểm số đối với các hình thức đánh giá như seminar, tiểu luận, bài tập lớn để người học cải thiện việc học tập.

6. Rà soát, nhất quán các chỉ số liên quan đến phát triển đội ngũ giảng viên trong các văn bản chính sách của Trường. Xây dựng hoàn thiện phần mềm quản trị và hệ thống cơ sở dữ liệu kết nối giữa các đơn vị quản lý liên quan đến nhiệm vụ của giảng viên (giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, đào tạo, bồi dưỡng). Nghiên cứu bổ sung bộ chỉ số cốt lõi đánh giá toàn diện các năng lực của giảng viên theo mô tả vị trí việc làm. Nghiên cứu bổ sung năng lực số của giảng viên trong yêu cầu vị trí việc làm. Đối sánh kết quả nghiên cứu khoa học với các cơ sở đào tạo khác trong và ngoài nước.

7. Tăng cường bổ sung số lượng đội ngũ nhân viên hỗ trợ chuyên biệt làm việc tại Khoa nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển Khoa. Xây dựng một quy trình riêng trong việc đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên, để từ đó có những cải tiến phù hợp trong việc xác định các năng lực cần thiết cho nhân viên, cải tiến nội dung đào tạo, bồi dưỡng và cải tiến tiêu chí đánh giá xếp loại cuối năm. Xây dựng và triển khai thực hiện đánh giá nhân viên theo KPIs cụ thể, định lượng.

8. Có quy trình chính thức để Khoa, Phòng Quản lý đào tạo và Phòng Công tác Học viên, Sinh viên – Y tế phối hợp theo dõi, tổng hợp kết quả, trình bày dữ liệu theo dõi tiến bộ của người học dưới dạng chi tiết, có báo cáo tổng hợp, đối sánh để thuận tiện cho công tác quản trị và ra quyết định. Xây dựng các quy định về mối quan hệ giảng viên hướng dẫn và người học thực hiện luận văn, các cơ chế bảo vệ quyền lợi người học và giảng viên trong hợp tác nghiên cứu, giải quyết tranh chấp... cụ thể và có tính thống nhất. Theo dõi sự tham gia cũng như đánh giá hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, rèn luyện của người học sau đại học để có biện pháp khuyến khích phù hợp. Tăng cường các hoạt động nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ, chuyên đề có sự tham gia của chuyên gia nước ngoài cho người học bậc đào tạo thạc sĩ. Đối sánh loại hình dịch vụ hỗ trợ cho người học với các trường điển hình trong nước và quốc tế cho hệ đào tạo sau đại học.

9. Dành nguồn lực đầu tư thỏa đáng và bền vững để đảm bảo quyền truy cập liên tục vào các cơ sở dữ liệu khoa học quốc tế cốt lõi và các tạp chí chuyên ngành hàng đầu trong lĩnh vực quản lý được; kinh tế được; dịch tễ được – được cộng đồng. Tiếp tục đầu tư nâng cấp chất lượng mạng wifi, cải thiện giao diện và tính năng của website, phần



mềm quản lý đào tạo, phần mềm quản lý thư viện. Xây dựng chính sách và triển khai hỗ trợ người học tiếp cận các phần mềm chuyên ngành cần thiết. Rà soát và cải thiện các không gian học tập chuyên biệt cho người học cao học. Xây dựng kế hoạch đầu tư trang thiết bị gắn với định hướng nghiên cứu khoa học.

10. Đảm bảo tính đại diện của nhà tuyển dụng khi khảo sát về chương trình dạy học. Biên bản họp cần thể hiện việc sử dụng kết quả khảo sát và phân tích cơ sở của sự thay đổi/điều chỉnh chương trình dạy học. Rà soát, cải tiến biểu mẫu đánh giá đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra, gắn kết nội dung và chất lượng câu hỏi đánh giá với nội dung chuẩn đầu ra học phần. Xây dựng quy trình hướng dẫn và giám sát sản phẩm nghiên cứu khoa học ứng dụng trong cải tiến việc giảng dạy. Xây dựng các nội dung khảo sát về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích về chương trình đào tạo với nhóm đối tượng người học sau đại học. Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin giúp thống kê, đối sánh các kết quả khảo sát của các loại qua các năm để thấy được xu hướng cải tiến chất lượng của các đơn vị/chương trình đào tạo.

11. Xây dựng hệ thống phần mềm hỗ trợ tổng hợp và trực quan hóa các chỉ số đầu ra quan trọng của các hoạt động đào tạo với số liệu cập nhật định kỳ hoặc thường xuyên để thuận tiện cho việc giám sát và ra quyết định. Thực hiện giám sát, đối sánh các kết quả đầu ra và sử dụng kết quả với sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Quản lý đào tạo và Khoa.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng về việc cải tiến chất lượng. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.